**Performing a Single-Server Installation**

Zimbra Collaboration bao gồm Zimbra MTA, máy chủ Zimbra LDAP và máy chủ zimbra mailbox. Trong khi cài đặt 1 single-server, tất cả các thành phần được cài đặt trên 1 máy chủ và không cần cấu hình bằng tay bổ sung.

Máy chủ Zimbra được chỉ định 1 tên miền nhận mail. Khi zimbra collaboration được cài đặt. bạn sẽ có thể vào Zimbra administration console để quản lí miền và tạo tài khoản, các tk này có thể gửi và nhận mail.

**Zimbra Port Mapping**

|  |  |
| --- | --- |
| Remote Queue Manager | 22 |
| Postfix | 25 |
| HTTP | 80 |
| POP3 | 110 |
| IMAP | 143 |
| LDAP | 389 |
| HTTPS | 443 |
| Mailboxd IMAP SSL | 993 |
| Mailboxd Pop SSL | 995 |
| Mailboxd LMTP | 7025 |

Chú ý: bạn không thể chạy web server, database, LDAP, hoặc máy chủ MTA khác khi cài đặt phần mềm ZImbra. Nếu đã cài đặt ứng dụng trước khi cài Zimbra software thì vô hiệu hóa các ứng dụng đó. Trong khi cài đặt ZImbra Collaboration, các thay đổi hệ thống toàn cầu có thể làm hỏng các ứng dụng trên máy chủ

### **Installation Prerequisites**

Người quản trị hệ thống nên làm quen với cài đặt và quản lí hệ thống email.

|  |  |
| --- | --- |
| Servers | Evaluation and Testing   * Intel/AMD 64-bit CPU 1.5 GHz * RAM requirements:   + Single mail: tối thiểu 8G RAM   + multi-server: liên hệ với người bán zimbra để được khuyến nghị. * Trống 5GB cho software và logs * ổ trống file tạm thời cho cài đặt và nâng cấp * các ổ trống để lưu mail   Production environments   * Intel/AMD 2.0 GHZ+ 64-bit CPU * RAM requirements:   + Single mail: tối thiểu 8G RAM   + multi-server: liên hệ với người bán zimbra để được khuyến nghị. * ổ trống file tạm thời cho cài đặt và nâng cấp * Trống 10GB cho software và logs (SATA or SCSI for performance, and RAID/Mirroring for redundancy) * các ổ trống để lưu mail. * File space tạm thời: cần 5GB for / opt/zimbra, ổ trống bổ sung cho lưu trữ mail. The other nodes require 100MB.   General Requirements   * Nên tắt firewall * RAID-5 không được khuyến nghị cho cài đặt với hơn 100 tài khoản |
| Operating System (Network Edition) | Hệ điều hành hỗ trợ   * Red Hat® Enterprise Linux® 7 (64-bit) * CentOS Linux® 7 (64-bit) * Red Hat Enterprise Linux 6 (64-bit), patch level 4 or later is required * CentOS Linux 6 (64-bit), patch level 4 or later is required * Ubuntu 14.04 LTS Server Edition (64-bit) * Ubuntu 12.04.4 LTS Server Edition (64-bit) running the saucy (3.11) or later kernel is required. * Note: Nếu đã cấu hình với Ubuntu 12.04.2 hoặc cũ hơn, cần chuyển sang the saucy (3.11) hoặc kernel series mới hơn. See [https:// wiki.ubuntu.com/Kernel/LTSEnablementStack https:// wiki.ubuntu.com/Kernel/LTSEnablementStack] for further information. |
| Virtualization (Network Edition) | Các hypervisors được hỗ trợ: \* VMware vSphere 4.x \* VMware vSphere 5.x |
|  |  |
| Operating System (Open Source Edition) | In addition to supporting the operating systems listed above for the Network Edition, other operating system versions are available for the Open Source Edition. Check the Zimbra Open Source Downloads page on www.zimbra.com. |
| File Systems | Các file hệ thống được hỗ trợ: \* ext3 or ext4 file system for Linux deployments \* NFS for backup only |
| Other Dependencies | Netcat (nc) được yêu cầu trên tất cả hệ điều hành sử dụng Zimbra Collaboration. Tiện ích nc phải được cài đặt trước khi cài đặt hay nâng cấp.  For SUSE and Ubuntu systems, vô hiệu hóa AppArmor và các service không chạy trước khi cài Zimbra Collaboration.  For Red Hat Enterprise, Fedora Core and SUSE operating systems, máy chủ cũng phải cài đặt:   * NPTL. Native POSIX Thread Library * Sudo. Superuser, yêu cầu quyền quản trị. * Libidn, quốc tên hóa các tên miền trong các ứng dụng (IDNA) * GMP. GNU Multiple-Precision Library.   For Ubuntu 14 and Ubuntu 12:   * Sudo * libidn11 * libpcre3 * libexpat1 * libgmp3c2 |
| Miscellaneous | * SSH client software để chuyển và cài đặt phần mềm Zimbra Collaboration * DNS hợp lệ được cấu hình với bản ghi A và bản ghi MX * Các máy chủ nên được cấu hình để chạy Network Time Protocol (NTP) theo thời gian. |
| Administrator Computers   Note: Other configurations may work. | Các hệ điều hành/trình duyệt sau được hỗ trợ  Windows XP with required updates, Vista, Windows 7, or Windows 8 with one of the following:   * Internet Explorer 8.0 and higher   + IE8.x for XP   + IE9.x and higher for Vista/Windows 7   + IE10 and higher for Windows 8 * The latest stable release of:   + Firefox   + Safari   + Google Chrome   Mac OS X 10.5, 10.6, 10.7, or 10.8 with one of the following:   * The latest stable release of:   + Firefox   + Safari   + Google Chrome   Linux (Red Hat, Ubuntu, Fedora, or SUSE) with one of the following:   * The latest stable release of:   + Firefox   + Google Chrome |
| Administrator Console Monitor | Display minimum resolution 1024 x 768 |
| End User Computers using Zimbra Web Client   Note: Other configurations may work. | For Zimbra Web Client - Advanced & Standard version  Minimum   * Intel/AMD/Power PC CPU 750MHz * 256MB RAM   Recommended   * Intel/AMD/Power PC CPU 1.5GHz * 512MB RAM   Các hệ điều hành/trình duyệt sau được hỗ trợ:  Windows XP with required updates, Vista, Windows 7, or Windows 8 with one of the following:   * Internet Explorer 8.0 and higher   + IE8.x for XP   + IE9.x and higher for Vista/Windows 7   + IE10 and higher for Windows 8 * The latest stable release of:   + Firefox   + Safari   + Google Chrome   Mac OS X 10.5, 10.6, 10.7, or 10.8 with one of the following:   * The latest stable release of:   + Firefox   + Safari   + Google Chrome   Linux (Red Hat, Ubuntu, Fedora, or SUSE) with one of the following:   * The latest stable release of:   + Firefox   + Google Chrome |
| End User Computers Using Other Clients | Minimum   * Intel/AMD/Power PC CPU 750MHz * 256MB RAM   Recommended   * Intel/AMD/Power PC CPU 1.5GHz * 512MB RAM   Operating system POP/IMAP combinations   * Windows XP SP 3, Vista SP 2, Windows 7 with Outlook Express 6, Outlook 2003, (MAPI), Thunderbird * Fedora Core 4 or later with Thunderbird * Mac OS X 10.4 or later with Apple Mail   Khả năng truy cập và Screen Readers Zimbra khuyến cáo rằng khách hàng sử dụng trình đọc màn hình cho khả năng truy cập vầ sử dụng Standard Zimbra Web Client (HTML). Zimbra tiếp tục cải thiện khả năng truy cập của giao diện này. |
| Exchange Web Services | EWS Clients   * Outlook 2011 (MAC only), Apple Desktop Clients (OS X, 10.8+)   EWS Interoperability   * Exchange 2007+ |
| Monitor | Display minimum resolution: 1024 x 768 |
| Internet Connection Speed | 128 kbps or higher |

#### Zimbra Connector for Outlook (Network Edition Only)

|  |  |
| --- | --- |
| Operating System | * Windows 10 * Windows 8 * Windows 7 * Vista |
| Microsoft Outlook | * Outlook 2013: 32-bit and 64-bit editions of Microsoft Outlook are supported. * Outlook 2010: 32-bit and 64-bit editions of Microsoft Outlook are supported. * Outlook 2007: Client computers must have Microsoft Office Outlook 2007 SP3 or later installed. |

#### Zimbra Mobile (Network Edition Only)

Zimbra Mobile (MobileSync) cung cấp dữ liệu di động tới email, lịch và liên lạc cho người dùng bao gồm các hệ điều hành :

* iOS6, iOS7, iOS8, iOS9
* Android 2.3 and above
* Windows Mobile 6.0 and above
* Microsoft Outlook using the Exchange ActiveSync (EAS)

Non-Smartphone Operating Systems:

* Various device/operating system combinations with mobile WAP browser.

#### Zimbra Touch Client (Network Edition Only)

|  |
| --- |
| Các thiết bị được hỗ trợ cho the Zimbra Touch Client gồm:   * iOS6+: iPad®, iPad mini®, iPhone®, iPod touch® * Android 4.0+: Nexus 7, Nexus 10, Samsung Galaxy Tab, Samsung Galaxy S® III, Samsung Galaxy S® 4, Galaxy Nexus |

#### Available Languages

End User Translations

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Component | Category | Languages |
| Zimbra Web Client | Application/UI | Arabic, Basque (EU), Chinese (Simplified PRC and Traditional HK), Danish, Dutch, English (AU, UK, US), French, French Canadian, German, Hindi, Hungarian, Italian, Japanese, Korean, Malay, Polish, Portuguese (Brazil), Portuguese (Portugal), Romanian, Russian, Spanish, Swedish, Thai, Turkish, Ukrainian |
| Zimbra Web Client - Online Help (HTML) | Feature Documentation | Dutch, English, Spanish, French, Italian, Japanese, German, Portuguese (Brazil), Chinese (Simplified PRC and Traditional HK), Russian |
| Zimbra Web Client - End User Guide (PDF) | Feature Documentation | English |
| Zimbra Connector for Microsoft Outlook | Installer + Application/UI | Arabic, Basque (EU), Chinese (Simplified PRC and Traditional HK), Danish, Dutch, English (AU, UK, US), French, French Canadian, German, Hindi, Hungarian, Italian, Japanese, Korean, Malay, Polish, Portuguese (Brazil), Portuguese (Portugal), Romanian, Russian, Spanish, Swedish, Thai, Turkish, Ukrainian |
| Zimbra Connector for Microsoft Outlook - End User Guide (PDF) | Feature Documentation | English |
| Zimbra Admin Console | Application | Arabic, Basque (EU), Chinese (Simplified PRC and Traditional HK), Danish, Dutch, English (AU, UK, US), French, French Canadian, German, Hindi, Hungarian, Italian, Japanese, Korean, Malay, Polish, Portuguese (Brazil), Portuguese (Portugal), Romanian, Russian, Spanish, Swedish, Turkish, Ukrainian |
| Zimbra Admin Console Online Help (HTML) | Feature Documentation | English |
| "Documentation" Install + Upgrade / Admin Manual / Migration / Import / Release Notes / System Requirements | Guides | English |
| Zimbra Connector for Microsoft Outlook - Admin Guide (PDF) | Install + Configuration Guide | English |

Chú ý: đề tìm SSH client software, tới <http://www.download.com/> và tìm SSH. Có thể mua hoặc tải miễn phí. Ví dụ cho SSH client miễn phí là PuTTY. 1 phần mềm của SSH cho Win32 và nền tảng Unix. Để tải bản copy [http://putty.nl](http://putty.nl/)

### **Modifying Operating System Configurations**

Zimbra Collaboration chạy trên một trong số các hệ điều hành, bao gồm Ubuntu® LTS, Red Hat® Enterprise Linux và SUSE® Linux Enterprise.

Các sửa đổi cài đặt cho các hệ điều hành được sử dụng thường xuyên được mô tả trong các tài liệu cấu hình cá nhân được tìm thấy trên trang web tài liệu Zimbra Collaboration. Các hệ điều hành khác có thể yêu cầu sửa đổi tương tự và bạn có thể sử dụng thông tin trong các tài liệu này để tham khảo để đánh giá liệu hệ điều hành của bạn có cần sửa đổi hay không.

Một cài đặt mặc định đầy đủ của phân phối Linux mà bạn chọn là bắt buộc.

Note: Zimbra đề nghị hệ điều hành dùng là bản mới nhất.

### **Configuring High-Fidelity Document Preview (Network Edition Only)**

Tính năng xem trước tài liệu độ trung thực cao đòi hỏi phải cài đặt LibreOffice hoặc gói LibreOffice-headless, tùy thuộc vào hệ điều hành bạn đang chạy.

Nếu LibreOffice được cài đặt, hệ thống sẽ tự động được định cấu hình để sử dụng xem trước tài liệu có độ trung thực cao. Nếu LibreOffice không được cài đặt, nó sẽ sử dụng công cụ xem trước từ phiên bản Zimbra Collaboration trước.

Điều này có thể được thực hiện với các hệ thống quản lý gói Linux:

* For RHEL, install the libreoffice-headless package:

yum install libreoffice

yum install libreoffice-headless

* For SLES, install libreoffice:

yast2 -i libreoffice

* For Ubuntu, install libreoffice:

apt-get install libreoffice

#### Install Language and Font Packages

Xác nhận bạn đã cài đặt gói ngôn ngữ hoặc phông chữ thích hợp cho LibreOffice để xem đúng tài liệu và tệp đính kèm. Ví dụ:

* If using Ubuntu 12.04 and viewing East Asian languages, be sure to install:

apt-get install libreoffice-l10n-\*

apt-get install ttf-vlgothic

* If using Ubuntu 14.04 and viewing East Asian languages, be sure to install:

apt-get install libreoffice-l10n-\*

apt-get install fonts-vlgothic

* If using RHEL, be sure to install apt-get install:

libreoffice-langpack-xx

### **DNS Configuration Requirement**

Để gửi và nhận email, MTA Zimbra phải được cấu hình trong DNS với cả bản ghi A và MX. Để gửi thư, MTA sử dụng DNS để giải quyết tên máy chủ và thông tin định tuyến email. Để nhận thư, bản ghi MX phải được cấu hình chính xác để định tuyến thư đến máy chủ mail.

Trong quá trình cài đặt, Zimbra Collaboration sẽ kiểm tra xem liệu bạn có bản ghi MX chính xác hay không. Nếu không, lỗi sẽ được hiển thị cho thấy tên miền có một bản ghi MX được định cấu hình trong DNS.

Bạn phải định cấu hình máy chủ chuyển tiếp nếu bạn không bật DNS. Sau khi Zimbra Collaboration được cài đặt, hãy chuyển đến tab Global Settings> MTA trên bảng điều khiển quản trị và bỏ chọn Enable DNS lookups. Nhập địa chỉ MTA để sử dụng cho phân phối bên ngoài.

Lưu ý: Ngay cả khi máy chủ chuyển tiếp được định cấu hình, bản ghi MX vẫn cần nếu máy chủ Zimbra Collaboration sẽ nhận email từ Internet.

### **Overview of Installation Process**

Khi chạy tệp cài đặt, cần xác thực các gói ứng dụng Zimbra được yêu cầu có sẵn để cài đặt

#### **Zimbra Application Packages**

Cấu trúc Zimbra bao gồm tích hợp mã nguồn mở sử dụng các giao thức tiêu chuẩn ngành. Phần mềm của bên thứ ba đã được thử nghiệm và cấu hình để làm việc với phần mềm Zimbra.

Sau đây mô tả các gói Zimbra đã được cài đặt.

* Zimbra Core: Gói này bao gồm các thư viện, tiện ích, công cụ theo dõi và các tệp cấu hình cơ bản. Zimbra Core được cài đặt tự động trên mỗi máy chủ.
* Zimbra Store: Gồm các thành phần cho máy chủ mailbox, gồm Jetty, đây là bộ chứa servlet mà phần mềm Zimbra chạy trong đó. Máy chủ Zimbra mailbox gồm:
* Data store: là 1 MariaDB© database.
* Message store: nơi tất cả tin nhắn email và tập tin đính kèm
* Index store: index và công nghệ tìm kiếm được cung cấp qua Lucene. Index file được duy trì cho mỗi mailbox
* Web application services: Máy chủ ứng dụng web của Jetty chạy các ứng dụng web (web apps) trên bất kỳ máy chủ lưu trữ nào. Nó cung cấp một hoặc nhiều dịch vụ ứng dụng web.
* Zimbra LDAP: Xác thực người dùng được cung cấp thông qua phần mềm
* OpenLDAP®. Mỗi tài khoản trên máy chủ Zimbra có một ID hộp thư duy nhất đó là điểm tham chiếu chính để xác định tài khoản. Lược đồ OpenLDAP đã được tùy chỉnh cho Zimbra Collaboration. Máy chủ Zimbra LDAP phải được cấu hình trước các máy chủ khác. Bạn có thể thiết lập bản sao LDAP, định cấu hình máy chủ LDAP chính và các máy chủ LDAP bản sao.
* Zimbra MTA: nhận email qua SMTP và định tuyến mỗi thư đến máy chủ mailbox Zimbra thích hợp sử dụng Local Mail Transfer Protocol - LMTP. MTA của Zimbra cũng bao gồm các thành phần chống vi-rút và chống thư rác.
* Zimbra Proxy: là 1 dịch vụ reverse proxy hiệu suất cao để truyền các yêu cầu của khách hàng IMAP [S] / POP [S] / HTTP [S] sang các dịch vụ ZCS nội bộ khác. Gói này thường được cài đặt trên các máy chủ MTA hoặc Trên (những) máy chủ độc lập của chính mình. Khi gói Zimbra-proxy được cài đặt, tính năng proxy được bật theo mặc định. Cài đặt Zimbra Proxy được khuyến khích nếu sử dụng máy chủ ứng dụng web riêng.
* Zimbra Memcached: Memcached được chọn tự động khi cài đặt Zimbra-Proxy. Ít nhất một máy chủ phải chạy Zimbra-memcached khi proxy được sử dụng. Bạn có thể sử dụng một máy chủ memcached duy nhất với một hoặc nhiều proxy của Zimbra.
* Zimbra SNMP: Cài đặt gói Zimbra SNMP là tùy chọn. Nếu bạn chọn cài đặt Zimbra-SNMP để theo dõi, gói này nên được cài đặt trên mọi máy chủ Zimbra.
* Zimbra Logger: Cài đặt gói Zimbra Logger là tùy chọn và được cài đặt trên một máy chủ mailbox. Zimbra Logger cài đặt công cụ cho tập hợp và báo cáo syslog. Nếu bạn không cài đặt Logger, phần thống kê máy chủ của bảng điều khiển quản trị sẽ không hiển thị. Lưu ý: Gói Logger phải được cài đặt đồng thời với máy chủ mailbox.
* Zimbra Spell: Cài đặt Gói Zimbra Spell là tùy chọn. Aspell là trình kiểm tra chính tả nguồn mở được sử dụng trên Zimbra Web Client.
* Zimbra Apache: Gói này được cài đặt tự động khi Zimbra Spell hoặc Zimbra Convertd được cài đặt.

### **Zimbra License Requirements (Network Edition Only)**

Cho các quản trị viên kiểm soát tốt hơn các tính năng được cấp phép mà họ định triển khai.

* Accounts limit: Số tài khoản tối đa bạn có thể tạo và số lượng tài khoản đã tạo được hiển thị.
* Mobile accounts limit: Số tài khoản tối đa có thể bật tính năng di động gửi thư gốc.
* Touch Client accounts limit: Số tài khoản tối đa có thể bật tính năng touch client mobile feature.
* MAPI accounts limit: Số tài khoản tối đa có thể sử dụng Zimbra Connector cho Microsoft Outlook (ZCO).
* Exchange Web Services (EWS) accounts limit: Số lượng tối đa tài khoản có thể sử dụng EWS để kết nối với máy chủ Exchange.
* High-Fidelity Document Preview: Số tài khoản tối đa có thể sử dụng xem trước tài liệu độ trung thực cao. LibreOffice phải được cài đặt.
* Archiving Accounts limit: Số tài khoản lưu trữ tối đa có thể được tạo. Tính năng lưu trữ phải được cài đặt.

#### **Zimbra License Requirements**

Cần có giấy phép Zimbra để tạo tài khoản trong Network Edition Zimbra Collaboration.

Trial: Bạn có thể lấy giấy phép dùng thử miễn phí từ trang web của Zimbra, tại www.zimbra.com. Giấy phép dùng thử cho phép bạn tạo ra tối đa 50 người dùng, hết hạn trong 60 ngày.

Trial Extended: có thể xin giấy phép Trial Extended từ Zimbra Sales bằng cách liên hệ với sales@zimbra.com hoặc gọi 1-650-427-5701. Giấy phép này cho phép tạo ra tối đa 50 người dùng và có giá trị trong một khoảng thời gian dài.

Subscription: phải mua giấy phép đăng ký Zimbra. Giấy phép này có giá trị cho một hệ thống Zimbra Collaboration cụ thể và được mã hóa với số tài khoản Zimbra mà bạn đã mua, ngày có hiệu lực và ngày hết hạn của giấy phép thuê bao.

Perpetual: Giấy phép này tương tự như giấy phép Subcription và có giá trị đối với một hệ thống Zimbra Collaboration, được mã hóa với số tài khoản Zimbra mà bạn đã mua, ngày có hiệu lực, và ngày hết hạn 2099-12-31. Khi bạn gia hạn hợp đồng hỗ trợ, bạn không được cấp giấy phép Perpetual mới, nhưng tài khoản của bạn ghi lại trong hệ thống được cập nhật với ngày kết thúc hỗ trợ mới của bạn.

License Usage by Zimbra Collaboration Account Type

Giấy phép mailbox được yêu cầu cho 1 tài khoản, gồm các tài khoản được tạo để lưu trữ. Distribution lists, bí danh, địa điểm, và tài nguyên không có trong giấy phép.

System accounts: là những tài khoản cụ thể được Zimbra Collaboration sử dụng. Chúng bao gồm các bộ lọc spam cho các thư rác (spam và ham), quét virus cho các email chứa virus và tài khoản GALsync nếu bạn định cấu hình GAL cho miền của bạn. Không xóa các tài khoản này! Các tài khoản này không tính vào giấy phép của bạn.

Administrator account: Tài khoản quản trị viên tính vào giấy phép của bạn.

User accounts: Tài khoản người dùng tính vào giới hạn tài khoản cấp phép của bạn

Alias account: Bí danh không tính vào giấy phép của bạn.

Distribution list: không được tính vào giấy phép của bạn.

Resource account: không tính vào giấy phép ZCS của bạn.

#### **License Activation**

Configure>Global Settings>License page, sau đó click vào Activate License

#### **Automatic License Activation**

Có thể tự động kích hoạt nếu có mang.

#### **Manual License Activation**

Tới www.zimbra.com  > click on the Support page để hiển thị Zimbra Technical Support page > Click on the Support Portal Login. Nhập email và password để đăng nhập

#### **License Not Installed or Activated**

License is not installed: Các tính năng bị giới hạn, mặc định chuyển tới chế độ single user.

License is not valid: không thể xác nhận vì một vài lí do, mặc định chuyển tới chế độ single user.

License is not activated: 10 ngày để gia hạn, nếu k gia hạn mặc định chuyển tới chế độ single user.

License is in future: Mặc định chuyển tới chế độ single user cho đến khi gia hạn.

License is in grace period: Nếu ngày kết thúc giấy phép đã trôi qua, sẽ có thêm 30 ngày để kích hoạt, các tính năng bị giới hạn vẫn có thể được bật, nhưng quản trị viên sẽ thấy thông báo nhắc nhở gia hạn

License expired: Nếu ngày kết thúc giấy phép đã trôi qua, sẽ có thêm 30 ngày để kích hoạt, máy chủ Zimbra Collaboration mặc định tới bộ tính năng của Open Source Edition

Obtaining a License

Tới website của zimbra để lấy giấy phép thử nghiệm ở phần download. Liên lạc với người bán zimbra để mua các giấy phép khác, mail sales@zimbra.com hoặc gọi 1-650-427-5701.

Xem thông tin giấy phép **Configure>Global Settings>License**

**Performing a Single-Server Installation**

Zimbra Collaboration bao gồm Zimbra MTA, máy chủ Zimbra LDAP và máy chủ zimbra mailbox. Trong khi cài đặt 1 single-server, tất cả các thành phần được cài đặt trên 1 máy chủ và không cần cấu hình bằng tay bổ sung.

Máy chủ Zimbra được chỉ định 1 tên miền nhận mail. Khi zimbra collaboration được cài đặt. bạn sẽ có thể vào Zimbra administration console để quản lí miền và tạo tài khoản, các tk này có thể gửi và nhận mail.

**Zimbra Port Mapping**

|  |  |
| --- | --- |
| Remote Queue Manager | 22 |
| Postfix | 25 |
| HTTP | 80 |
| POP3 | 110 |
| IMAP | 143 |
| LDAP | 389 |
| HTTPS | 443 |
| Mailboxd IMAP SSL | 993 |
| Mailboxd Pop SSL | 995 |
| Mailboxd LMTP | 7025 |

Chú ý: bạn không thể chạy web server, database, LDAP, hoặc máy chủ MTA khác khi cài đặt phần mềm ZImbra. Nếu đã cài đặt ứng dụng trước khi cài Zimbra software thì vô hiệu hóa các ứng dụng đó. Trong khi cài đặt ZImbra Collaboration, các thay đổi hệ thống toàn cầu có thể làm hỏng các ứng dụng trên máy chủ

### **Installation Prerequisites**

Người quản trị hệ thống nên làm quen với cài đặt và quản lí hệ thống email.

|  |  |
| --- | --- |
| Servers | Evaluation and Testing   * Intel/AMD 64-bit CPU 1.5 GHz * RAM requirements:   + Single mail: tối thiểu 8G RAM   + multi-server: liên hệ với người bán zimbra để được khuyến nghị. * Trống 5GB cho software và logs * ổ trống file tạm thời cho cài đặt và nâng cấp * các ổ trống để lưu mail   Production environments   * Intel/AMD 2.0 GHZ+ 64-bit CPU * RAM requirements:   + Single mail: tối thiểu 8G RAM   + multi-server: liên hệ với người bán zimbra để được khuyến nghị. * ổ trống file tạm thời cho cài đặt và nâng cấp * Trống 10GB cho software và logs (SATA or SCSI for performance, and RAID/Mirroring for redundancy) * các ổ trống để lưu mail. * File space tạm thời: cần 5GB for / opt/zimbra, ổ trống bổ sung cho lưu trữ mail. The other nodes require 100MB.   General Requirements   * Nên tắt firewall * RAID-5 không được khuyến nghị cho cài đặt với hơn 100 tài khoản |
| Operating System (Network Edition) | Hệ điều hành hỗ trợ   * Red Hat® Enterprise Linux® 7 (64-bit) * CentOS Linux® 7 (64-bit) * Red Hat Enterprise Linux 6 (64-bit), patch level 4 or later is required * CentOS Linux 6 (64-bit), patch level 4 or later is required * Ubuntu 14.04 LTS Server Edition (64-bit) * Ubuntu 12.04.4 LTS Server Edition (64-bit) running the saucy (3.11) or later kernel is required. * Note: Nếu đã cấu hình với Ubuntu 12.04.2 hoặc cũ hơn, cần chuyển sang the saucy (3.11) hoặc kernel series mới hơn. See [https:// wiki.ubuntu.com/Kernel/LTSEnablementStack https:// wiki.ubuntu.com/Kernel/LTSEnablementStack] for further information. |
| Virtualization (Network Edition) | Các hypervisors được hỗ trợ: \* VMware vSphere 4.x \* VMware vSphere 5.x |
|  |  |
| Operating System (Open Source Edition) | In addition to supporting the operating systems listed above for the Network Edition, other operating system versions are available for the Open Source Edition. Check the Zimbra Open Source Downloads page on www.zimbra.com. |
| File Systems | Các file hệ thống được hỗ trợ: \* ext3 or ext4 file system for Linux deployments \* NFS for backup only |
| Other Dependencies | Netcat (nc) được yêu cầu trên tất cả hệ điều hành sử dụng Zimbra Collaboration. Tiện ích nc phải được cài đặt trước khi cài đặt hay nâng cấp.  For SUSE and Ubuntu systems, vô hiệu hóa AppArmor và các service không chạy trước khi cài Zimbra Collaboration.  For Red Hat Enterprise, Fedora Core and SUSE operating systems, máy chủ cũng phải cài đặt:   * NPTL. Native POSIX Thread Library * Sudo. Superuser, yêu cầu quyền quản trị. * Libidn, quốc tên hóa các tên miền trong các ứng dụng (IDNA) * GMP. GNU Multiple-Precision Library.   For Ubuntu 14 and Ubuntu 12:   * Sudo * libidn11 * libpcre3 * libexpat1 * libgmp3c2 |
| Miscellaneous | * SSH client software để chuyển và cài đặt phần mềm Zimbra Collaboration * DNS hợp lệ được cấu hình với bản ghi A và bản ghi MX * Các máy chủ nên được cấu hình để chạy Network Time Protocol (NTP) theo thời gian. |
| Administrator Computers   Note: Other configurations may work. | Các hệ điều hành/trình duyệt sau được hỗ trợ  Windows XP with required updates, Vista, Windows 7, or Windows 8 with one of the following:   * Internet Explorer 8.0 and higher   + IE8.x for XP   + IE9.x and higher for Vista/Windows 7   + IE10 and higher for Windows 8 * The latest stable release of:   + Firefox   + Safari   + Google Chrome   Mac OS X 10.5, 10.6, 10.7, or 10.8 with one of the following:   * The latest stable release of:   + Firefox   + Safari   + Google Chrome   Linux (Red Hat, Ubuntu, Fedora, or SUSE) with one of the following:   * The latest stable release of:   + Firefox   + Google Chrome |
| Administrator Console Monitor | Display minimum resolution 1024 x 768 |
| End User Computers using Zimbra Web Client   Note: Other configurations may work. | For Zimbra Web Client - Advanced & Standard version  Minimum   * Intel/AMD/Power PC CPU 750MHz * 256MB RAM   Recommended   * Intel/AMD/Power PC CPU 1.5GHz * 512MB RAM   Các hệ điều hành/trình duyệt sau được hỗ trợ:  Windows XP with required updates, Vista, Windows 7, or Windows 8 with one of the following:   * Internet Explorer 8.0 and higher   + IE8.x for XP   + IE9.x and higher for Vista/Windows 7   + IE10 and higher for Windows 8 * The latest stable release of:   + Firefox   + Safari   + Google Chrome   Mac OS X 10.5, 10.6, 10.7, or 10.8 with one of the following:   * The latest stable release of:   + Firefox   + Safari   + Google Chrome   Linux (Red Hat, Ubuntu, Fedora, or SUSE) with one of the following:   * The latest stable release of:   + Firefox   + Google Chrome |
| End User Computers Using Other Clients | Minimum   * Intel/AMD/Power PC CPU 750MHz * 256MB RAM   Recommended   * Intel/AMD/Power PC CPU 1.5GHz * 512MB RAM   Operating system POP/IMAP combinations   * Windows XP SP 3, Vista SP 2, Windows 7 with Outlook Express 6, Outlook 2003, (MAPI), Thunderbird * Fedora Core 4 or later with Thunderbird * Mac OS X 10.4 or later with Apple Mail   Khả năng truy cập và Screen Readers Zimbra khuyến cáo rằng khách hàng sử dụng trình đọc màn hình cho khả năng truy cập vầ sử dụng Standard Zimbra Web Client (HTML). Zimbra tiếp tục cải thiện khả năng truy cập của giao diện này. |
| Exchange Web Services | EWS Clients   * Outlook 2011 (MAC only), Apple Desktop Clients (OS X, 10.8+)   EWS Interoperability   * Exchange 2007+ |
| Monitor | Display minimum resolution: 1024 x 768 |
| Internet Connection Speed | 128 kbps or higher |

#### Zimbra Connector for Outlook (Network Edition Only)

|  |  |
| --- | --- |
| Operating System | * Windows 10 * Windows 8 * Windows 7 * Vista |
| Microsoft Outlook | * Outlook 2013: 32-bit and 64-bit editions of Microsoft Outlook are supported. * Outlook 2010: 32-bit and 64-bit editions of Microsoft Outlook are supported. * Outlook 2007: Client computers must have Microsoft Office Outlook 2007 SP3 or later installed. |

#### Zimbra Mobile (Network Edition Only)

Zimbra Mobile (MobileSync) cung cấp dữ liệu di động tới email, lịch và liên lạc cho người dùng bao gồm các hệ điều hành :

* iOS6, iOS7, iOS8, iOS9
* Android 2.3 and above
* Windows Mobile 6.0 and above
* Microsoft Outlook using the Exchange ActiveSync (EAS)

Non-Smartphone Operating Systems:

* Various device/operating system combinations with mobile WAP browser.

#### Zimbra Touch Client (Network Edition Only)

|  |
| --- |
| Các thiết bị được hỗ trợ cho the Zimbra Touch Client gồm:   * iOS6+: iPad®, iPad mini®, iPhone®, iPod touch® * Android 4.0+: Nexus 7, Nexus 10, Samsung Galaxy Tab, Samsung Galaxy S® III, Samsung Galaxy S® 4, Galaxy Nexus |

#### Available Languages

End User Translations

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Component | Category | Languages |
| Zimbra Web Client | Application/UI | Arabic, Basque (EU), Chinese (Simplified PRC and Traditional HK), Danish, Dutch, English (AU, UK, US), French, French Canadian, German, Hindi, Hungarian, Italian, Japanese, Korean, Malay, Polish, Portuguese (Brazil), Portuguese (Portugal), Romanian, Russian, Spanish, Swedish, Thai, Turkish, Ukrainian |
| Zimbra Web Client - Online Help (HTML) | Feature Documentation | Dutch, English, Spanish, French, Italian, Japanese, German, Portuguese (Brazil), Chinese (Simplified PRC and Traditional HK), Russian |
| Zimbra Web Client - End User Guide (PDF) | Feature Documentation | English |
| Zimbra Connector for Microsoft Outlook | Installer + Application/UI | Arabic, Basque (EU), Chinese (Simplified PRC and Traditional HK), Danish, Dutch, English (AU, UK, US), French, French Canadian, German, Hindi, Hungarian, Italian, Japanese, Korean, Malay, Polish, Portuguese (Brazil), Portuguese (Portugal), Romanian, Russian, Spanish, Swedish, Thai, Turkish, Ukrainian |
| Zimbra Connector for Microsoft Outlook - End User Guide (PDF) | Feature Documentation | English |
| Zimbra Admin Console | Application | Arabic, Basque (EU), Chinese (Simplified PRC and Traditional HK), Danish, Dutch, English (AU, UK, US), French, French Canadian, German, Hindi, Hungarian, Italian, Japanese, Korean, Malay, Polish, Portuguese (Brazil), Portuguese (Portugal), Romanian, Russian, Spanish, Swedish, Turkish, Ukrainian |
| Zimbra Admin Console Online Help (HTML) | Feature Documentation | English |
| "Documentation" Install + Upgrade / Admin Manual / Migration / Import / Release Notes / System Requirements | Guides | English |
| Zimbra Connector for Microsoft Outlook - Admin Guide (PDF) | Install + Configuration Guide | English |

Chú ý: đề tìm SSH client software, tới <http://www.download.com/> và tìm SSH. Có thể mua hoặc tải miễn phí. Ví dụ cho SSH client miễn phí là PuTTY. 1 phần mềm của SSH cho Win32 và nền tảng Unix. Để tải bản copy [http://putty.nl](http://putty.nl/)

### **Modifying Operating System Configurations**

Zimbra Collaboration chạy trên một trong số các hệ điều hành, bao gồm Ubuntu® LTS, Red Hat® Enterprise Linux và SUSE® Linux Enterprise.

Các sửa đổi cài đặt cho các hệ điều hành được sử dụng thường xuyên được mô tả trong các tài liệu cấu hình cá nhân được tìm thấy trên trang web tài liệu Zimbra Collaboration. Các hệ điều hành khác có thể yêu cầu sửa đổi tương tự và bạn có thể sử dụng thông tin trong các tài liệu này để tham khảo để đánh giá liệu hệ điều hành của bạn có cần sửa đổi hay không.

Một cài đặt mặc định đầy đủ của phân phối Linux mà bạn chọn là bắt buộc.

Note: Zimbra đề nghị hệ điều hành dùng là bản mới nhất.

### **Configuring High-Fidelity Document Preview (Network Edition Only)**

Tính năng xem trước tài liệu độ trung thực cao đòi hỏi phải cài đặt LibreOffice hoặc gói LibreOffice-headless, tùy thuộc vào hệ điều hành bạn đang chạy.

Nếu LibreOffice được cài đặt, hệ thống sẽ tự động được định cấu hình để sử dụng xem trước tài liệu có độ trung thực cao. Nếu LibreOffice không được cài đặt, nó sẽ sử dụng công cụ xem trước từ phiên bản Zimbra Collaboration trước.

Điều này có thể được thực hiện với các hệ thống quản lý gói Linux:

* For RHEL, install the libreoffice-headless package:

yum install libreoffice

yum install libreoffice-headless

* For SLES, install libreoffice:

yast2 -i libreoffice

* For Ubuntu, install libreoffice:

apt-get install libreoffice

#### Install Language and Font Packages

Xác nhận bạn đã cài đặt gói ngôn ngữ hoặc phông chữ thích hợp cho LibreOffice để xem đúng tài liệu và tệp đính kèm. Ví dụ:

* If using Ubuntu 12.04 and viewing East Asian languages, be sure to install:

apt-get install libreoffice-l10n-\*

apt-get install ttf-vlgothic

* If using Ubuntu 14.04 and viewing East Asian languages, be sure to install:

apt-get install libreoffice-l10n-\*

apt-get install fonts-vlgothic

* If using RHEL, be sure to install apt-get install:

libreoffice-langpack-xx

### **DNS Configuration Requirement**

Để gửi và nhận email, MTA Zimbra phải được cấu hình trong DNS với cả bản ghi A và MX. Để gửi thư, MTA sử dụng DNS để giải quyết tên máy chủ và thông tin định tuyến email. Để nhận thư, bản ghi MX phải được cấu hình chính xác để định tuyến thư đến máy chủ mail.

Trong quá trình cài đặt, Zimbra Collaboration sẽ kiểm tra xem liệu bạn có bản ghi MX chính xác hay không. Nếu không, lỗi sẽ được hiển thị cho thấy tên miền có một bản ghi MX được định cấu hình trong DNS.

Bạn phải định cấu hình máy chủ chuyển tiếp nếu bạn không bật DNS. Sau khi Zimbra Collaboration được cài đặt, hãy chuyển đến tab Global Settings> MTA trên bảng điều khiển quản trị và bỏ chọn Enable DNS lookups. Nhập địa chỉ MTA để sử dụng cho phân phối bên ngoài.

Lưu ý: Ngay cả khi máy chủ chuyển tiếp được định cấu hình, bản ghi MX vẫn cần nếu máy chủ Zimbra Collaboration sẽ nhận email từ Internet.

### **Overview of Installation Process**

Khi chạy tệp cài đặt, cần xác thực các gói ứng dụng Zimbra được yêu cầu có sẵn để cài đặt

#### **Zimbra Application Packages**

Cấu trúc Zimbra bao gồm tích hợp mã nguồn mở sử dụng các giao thức tiêu chuẩn ngành. Phần mềm của bên thứ ba đã được thử nghiệm và cấu hình để làm việc với phần mềm Zimbra.

Sau đây mô tả các gói Zimbra đã được cài đặt.

* Zimbra Core: Gói này bao gồm các thư viện, tiện ích, công cụ theo dõi và các tệp cấu hình cơ bản. Zimbra Core được cài đặt tự động trên mỗi máy chủ.
* Zimbra Store: Gồm các thành phần cho máy chủ mailbox, gồm Jetty, đây là bộ chứa servlet mà phần mềm Zimbra chạy trong đó. Máy chủ Zimbra mailbox gồm:
* Data store: là 1 MariaDB© database.
* Message store: nơi tất cả tin nhắn email và tập tin đính kèm
* Index store: index và công nghệ tìm kiếm được cung cấp qua Lucene. Index file được duy trì cho mỗi mailbox
* Web application services: Máy chủ ứng dụng web của Jetty chạy các ứng dụng web (web apps) trên bất kỳ máy chủ lưu trữ nào. Nó cung cấp một hoặc nhiều dịch vụ ứng dụng web.
* Zimbra LDAP: Xác thực người dùng được cung cấp thông qua phần mềm
* OpenLDAP®. Mỗi tài khoản trên máy chủ Zimbra có một ID hộp thư duy nhất đó là điểm tham chiếu chính để xác định tài khoản. Lược đồ OpenLDAP đã được tùy chỉnh cho Zimbra Collaboration. Máy chủ Zimbra LDAP phải được cấu hình trước các máy chủ khác. Bạn có thể thiết lập bản sao LDAP, định cấu hình máy chủ LDAP chính và các máy chủ LDAP bản sao.
* Zimbra MTA: nhận email qua SMTP và định tuyến mỗi thư đến máy chủ mailbox Zimbra thích hợp sử dụng Local Mail Transfer Protocol - LMTP. MTA của Zimbra cũng bao gồm các thành phần chống vi-rút và chống thư rác.
* Zimbra Proxy: là 1 dịch vụ reverse proxy hiệu suất cao để truyền các yêu cầu của khách hàng IMAP [S] / POP [S] / HTTP [S] sang các dịch vụ ZCS nội bộ khác. Gói này thường được cài đặt trên các máy chủ MTA hoặc Trên (những) máy chủ độc lập của chính mình. Khi gói Zimbra-proxy được cài đặt, tính năng proxy được bật theo mặc định. Cài đặt Zimbra Proxy được khuyến khích nếu sử dụng máy chủ ứng dụng web riêng.
* Zimbra Memcached: Memcached được chọn tự động khi cài đặt Zimbra-Proxy. Ít nhất một máy chủ phải chạy Zimbra-memcached khi proxy được sử dụng. Bạn có thể sử dụng một máy chủ memcached duy nhất với một hoặc nhiều proxy của Zimbra.
* Zimbra SNMP: Cài đặt gói Zimbra SNMP là tùy chọn. Nếu bạn chọn cài đặt Zimbra-SNMP để theo dõi, gói này nên được cài đặt trên mọi máy chủ Zimbra.
* Zimbra Logger: Cài đặt gói Zimbra Logger là tùy chọn và được cài đặt trên một máy chủ mailbox. Zimbra Logger cài đặt công cụ cho tập hợp và báo cáo syslog. Nếu bạn không cài đặt Logger, phần thống kê máy chủ của bảng điều khiển quản trị sẽ không hiển thị. Lưu ý: Gói Logger phải được cài đặt đồng thời với máy chủ mailbox.
* Zimbra Spell: Cài đặt Gói Zimbra Spell là tùy chọn. Aspell là trình kiểm tra chính tả nguồn mở được sử dụng trên Zimbra Web Client.
* Zimbra Apache: Gói này được cài đặt tự động khi Zimbra Spell hoặc Zimbra Convertd được cài đặt.

### **Zimbra License Requirements (Network Edition Only)**

Cho các quản trị viên kiểm soát tốt hơn các tính năng được cấp phép mà họ định triển khai.

* Accounts limit: Số tài khoản tối đa bạn có thể tạo và số lượng tài khoản đã tạo được hiển thị.
* Mobile accounts limit: Số tài khoản tối đa có thể bật tính năng di động gửi thư gốc.
* Touch Client accounts limit: Số tài khoản tối đa có thể bật tính năng touch client mobile feature.
* MAPI accounts limit: Số tài khoản tối đa có thể sử dụng Zimbra Connector cho Microsoft Outlook (ZCO).
* Exchange Web Services (EWS) accounts limit: Số lượng tối đa tài khoản có thể sử dụng EWS để kết nối với máy chủ Exchange.
* High-Fidelity Document Preview: Số tài khoản tối đa có thể sử dụng xem trước tài liệu độ trung thực cao. LibreOffice phải được cài đặt.
* Archiving Accounts limit: Số tài khoản lưu trữ tối đa có thể được tạo. Tính năng lưu trữ phải được cài đặt.

#### **Zimbra License Requirements**

Cần có giấy phép Zimbra để tạo tài khoản trong Network Edition Zimbra Collaboration.

Trial: Bạn có thể lấy giấy phép dùng thử miễn phí từ trang web của Zimbra, tại www.zimbra.com. Giấy phép dùng thử cho phép bạn tạo ra tối đa 50 người dùng, hết hạn trong 60 ngày.

Trial Extended: có thể xin giấy phép Trial Extended từ Zimbra Sales bằng cách liên hệ với sales@zimbra.com hoặc gọi 1-650-427-5701. Giấy phép này cho phép tạo ra tối đa 50 người dùng và có giá trị trong một khoảng thời gian dài.

Subscription: phải mua giấy phép đăng ký Zimbra. Giấy phép này có giá trị cho một hệ thống Zimbra Collaboration cụ thể và được mã hóa với số tài khoản Zimbra mà bạn đã mua, ngày có hiệu lực và ngày hết hạn của giấy phép thuê bao.

Perpetual: Giấy phép này tương tự như giấy phép Subcription và có giá trị đối với một hệ thống Zimbra Collaboration, được mã hóa với số tài khoản Zimbra mà bạn đã mua, ngày có hiệu lực, và ngày hết hạn 2099-12-31. Khi bạn gia hạn hợp đồng hỗ trợ, bạn không được cấp giấy phép Perpetual mới, nhưng tài khoản của bạn ghi lại trong hệ thống được cập nhật với ngày kết thúc hỗ trợ mới của bạn.

License Usage by Zimbra Collaboration Account Type

Giấy phép mailbox được yêu cầu cho 1 tài khoản, gồm các tài khoản được tạo để lưu trữ. Distribution lists, bí danh, địa điểm, và tài nguyên không có trong giấy phép.

System accounts: là những tài khoản cụ thể được Zimbra Collaboration sử dụng. Chúng bao gồm các bộ lọc spam cho các thư rác (spam và ham), quét virus cho các email chứa virus và tài khoản GALsync nếu bạn định cấu hình GAL cho miền của bạn. Không xóa các tài khoản này! Các tài khoản này không tính vào giấy phép của bạn.

Administrator account: Tài khoản quản trị viên tính vào giấy phép của bạn.

User accounts: Tài khoản người dùng tính vào giới hạn tài khoản cấp phép của bạn

Alias account: Bí danh không tính vào giấy phép của bạn.

Distribution list: không được tính vào giấy phép của bạn.

Resource account: không tính vào giấy phép ZCS của bạn.

#### **License Activation**

Configure>Global Settings>License page, sau đó click vào Activate License

#### **Automatic License Activation**

Có thể tự động kích hoạt nếu có mang.

#### **Manual License Activation**

Tới www.zimbra.com  > click on the Support page để hiển thị Zimbra Technical Support page > Click on the Support Portal Login. Nhập email và password để đăng nhập

#### **License Not Installed or Activated**

License is not installed: Các tính năng bị giới hạn, mặc định chuyển tới chế độ single user.

License is not valid: không thể xác nhận vì một vài lí do, mặc định chuyển tới chế độ single user.

License is not activated: 10 ngày để gia hạn, nếu k gia hạn mặc định chuyển tới chế độ single user.

License is in future: Mặc định chuyển tới chế độ single user cho đến khi gia hạn.

License is in grace period: Nếu ngày kết thúc giấy phép đã trôi qua, sẽ có thêm 30 ngày để kích hoạt, các tính năng bị giới hạn vẫn có thể được bật, nhưng quản trị viên sẽ thấy thông báo nhắc nhở gia hạn

License expired: Nếu ngày kết thúc giấy phép đã trôi qua, sẽ có thêm 30 ngày để kích hoạt, máy chủ Zimbra Collaboration mặc định tới bộ tính năng của Open Source Edition

Obtaining a License

Tới website của zimbra để lấy giấy phép thử nghiệm ở phần download. Liên lạc với người bán zimbra để mua các giấy phép khác, mail sales@zimbra.com hoặc gọi 1-650-427-5701.

Xem thông tin giấy phép **Configure>Global Settings>License**